TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2018/HS-ST
Ngày: 26-03-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lường Tiến Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nhữ Quang Hưng + Bà Sùng Thị Vừ

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Trần Thị Mai - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà*:** Ông Lò Văn Thức - Kiểm sát viên.

Ngày 26-03-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2018/HSST ngày 01-02-2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2018/QĐXXST-HS, ngày 13-3-2018 đối với bị cáo:

Lò Văn Q; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày : 04/8/1998 tại xã T, huyện T, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú : Bản C, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 6/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Con ông : Lò Văn Đ, sinh năm : 1973 và bà : Lò Thị C, sinh năm: 1976; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự : Không; Tiền án : Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17-10-2017 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 29-11-2017 Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu 20, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu phát hiện bắt quả tang Lò Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Vật chứng thu giữ gồm: Một gói nilon màu trắng, bên trong có chứa một ít bột cục màu trắng nghi là Heroin (*Q khai là Heroin).*

Hồi 10 giờ, ngày 18-10-2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh : Số bột màu trắng trong gói ni lon màu trắng thu giữ của Lò Văn Q, cân tịnh được trọng lượng là: 0,26 gam, lấy toàn bộ gửi giám định ký hiệu Q1.

Tại Kết luận giám định số: 966/ KLMT ngày 22-10-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận : " Mẫu gửi giám định ký hiệu Q1 là chất ma túy, loại chất Heroin, Trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,26 gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ của là 0,26 gam, loại chất Heroin. Mẫu giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, Lò Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 17-10-2017, Lò Văn Q đi bộ từ nhà xuống bản T, xã T, huyện T để tìm mua ma túy để sử dụng, khi đi đến đầu cầu bản Thôm thì gặp một người thanh niên không quen biết hỏi mua Heroin 1 gói với giá là 200.000đ, người đàn ông đó nhất trí và bán cho Q một gói Heroin. Sau khi mua được ma túy, Q cất vào trong túi quần lửng đằng trước đang mặc rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày Q đi từ nhà xuống tiểu khu 20, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu thì bị Tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra ma túy, quá trình kiểm tra Tổ công tác đã phát hiện và lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang và đã được dẫn giải về Công an huyện Thuận Châu xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số : 23/CT-VKS ngày 01-02-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố Lò Văn Qvề tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lò Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Q phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn Q mức án từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29-11-2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lò Văn Q : Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. bị cáo đã thực sự nhận ra lỗi lầm, bị cáo rất ân hận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi tàng trữ trái phép là tàng trữ trái phép 0,26 gam chất ma túy, loại chất Heroin nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân của bị cáo Lò Văn Q là vi phạm pháp luật. Bởi, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như quan điểm truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định:

"1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

……

c) Heroin, cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Tại thời điểm xét xử Bộ luật hình sự năm 2015 đã có hiệu lực pháp luật, mức hình phạt đối với tội Tàng trữ trái phép ma túy thấp hơn, có lợi hơn cho bị cáo so với Bộ luật hình sự năm 1999 do vậy theo khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 đối với bị cáo để xét xử theo hướng có lợi cho bị cáo, tạo cơ hội cho bị cáo sớm về hòa nhập với gia đình và xã hội.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý và là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh quốc gia.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Bản thân bị cáo tuổi đời còn trẻ, có ông nội là người có công với cách mạng nên cũng cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

[5] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Nhân thân bị cáo là người nghiện ma túy, biết rõ tác hại của ma tuý là Nhà nước cấm nhưng do coi thường pháp luật nên cố tình phạm tội nghiêm trọng.

Nay xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung. Nhất là công tác phòng chống tội phạm và tội phạm ma tuý trong giai đoạn hiện nay.

[7] Bị cáo Lò Văn Q đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 BLTTHS năm 2015.

[8] Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Lò Văn Q còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS năm 2015. Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Đối với người thanh niên bán ma túy cho Q với giá là 200.000đ. Do Q không quen biết, chỉ có lời khai duy nhất của Q ngoài ra không có chứng cứ nào khác do vậy không có căn cứ để điều tra xử lý.

[10] Về vật chứng:

Đối với bột cục màu trắng là chất ma túy,loại chất Heroin có trọng lượng 0,26 gam thu giữ của bị cáo Lò Văn Q, mẫu giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

[11] Về án phí: Bị cáo Lò Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung của Nhà nước vận dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Bị cáo Lò Văn Q có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Q phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Q 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 17-10-2017 (là ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo).

3. Án phí:

Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án : Bị cáo Lò Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- UBND xã T;
- Bị cáo.
- Lưu án văn;
- Lưu:Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lường Tiến Hải